

Bản án số: 358/2022/HSST  
Ngày 29/11/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Võ Ngọc Công

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Văn Nhung.
2. Bà Phạm Tú Nhi.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:* Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 294/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 352/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn Tr, sinh năm 1984 tại tỉnh Khánh Hòa; thường trú: Số 129A/5 khu phố N H 1, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Á, sinh năm 1947; có 02 em ruột, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm năm 1991; bị cáo có vợ tên Ngô Thị D, sinh năm 1989, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Công Qu (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1977; cùng thường trú: Thôn Đ H, xã C Nh, huyện Ph C, tỉnh Bình Định; tạm trú: Số 453/40/21/36 đường L H Ph, khu phố B, phường Ph H, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu Sét Thép N Th V; địa chỉ trụ sở: Số 889 đường M Ph – T V, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phùng Quốc M; chức vụ: Trợ lý giám đốc; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1976; thường trú: Thôn Đ H, xã C Nh, huyện

Ph C, tỉnh Bình Định; tạm trú: Số 453/40/21/36 đường L H Ph, khu phố B, phường Ph H, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Hương Đ, sinh năm 1980; thường trú: Khu M, xã Đ S, huyện Th B, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

*\* Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Ông Hà Văn Ph; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Tr có giấy phép lái xe hạng D, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 13/10/2014 có giá trị đến ngày 13/10/2019. Tr là tài xế của Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu thép N Th V; có trụ sở tại số 889, đường M Ph - T V, khu phố B Th 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 08 giờ ngày 11/6/2019, Phạm Văn Tr điều khiển xe ô tô tải cầu biền số 61C - 277.98 đi từ Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu sắt thép N Th V để đến Công ty TNHH Sản xuất Thương mại thép Á H, địa chỉ tại đường D1, khu công nghiệp S Th 3, phường Ph T, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương để chở hàng sắt thép về Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu sắt thép N Th V. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, sau khi chất hàng xong Tr điều khiển xe ô tô tải cầu biền số 61C - 277.98 lưu thông trên đường M Ph - T V theo hướng từ phường A Ph, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương đi về hướng Ngã ba T V. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Tr điều khiển xe trên đường M Ph - T V đến đoạn đường gần cầu vượt đường sắt thuộc tổ 2A, khu phố Đ Th, phường T Đ H, thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương, Tr dừng xe ô tô tải cầu biền số 61C - 277.98 sát lề đường bên phải, trên làn xe mô tô, trục bánh trước bên phải xe ô tô nằm ngoài lề chuẩn, cách lề chuẩn 0,15m, trục bánh sau bên phải xe ô tô nằm trong lề chuẩn, cách lề chuẩn 0,10m, Tr vẫn nổ máy xe và bật đèn báo hiệu ưu tiên, nhưng không có đặt biển báo hiệu ở phía trước và phía sau xe ô tô, rồi Tr xuống xe đi vào bên trong quán cà phê ven đường mua nước uống, khoảng 10 phút sau, anh Nguyễn Công Qu, sinh năm 2000; thường trú: Thôn Đ H, xã C Nh, huyện Ph C, tỉnh Bình Định điều khiển xe mô tô biền số 36L2 - 8812 lưu thông trên đường M Ph - T V theo hướng từ phường A Ph, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương đi về hướng Ngã ba T V, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 2A, khu phố Đ Th, phường T Đ H, thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương thì đụng vào góc đuôi bên trái xe ô tô tải cầu biền số 61C - 277.98 dẫn đến tai nạn giao thông.

Hậu quả: Vụ tai nạn giao thông làm anh Nguyễn Công Qu bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại đa khoa tỉnh Bình Dương, sau đó chuyển đi Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/6/2019, gia đình anh Qu xin về nhà, đến 23 giờ 30 ngày 13/06/2019 đã tử vong tại nhà số 453/40/21/36 đường Lê Hồng Ph, khu phố B, phường Ph H, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương; xe ô tô tải cầu biền số 61C - 277.98 và xe mô tô biền số 36L2 - 8812 bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe ô tô tải cầu biền số 61C - 277.98 và 01 (một) 01 xe mô tô biền số 36L2 - 8812.

\* Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương, xác định như sau:

- Hiện trường thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông giao là đường thẳng, mặt đường trải nhựa phẳng, giữa đường có dải phân cách cố định chia 02 chiều

đường xe chạy. Phần đường bên phải theo hướng A Ph đi Quốc lộ 1K có 03 làn đường, làn đường xe ô tô con (làn ngoài) rộng 3,90m, làn đường xe ô tô tải (làn giữa) rộng 3,60m, làn đường xe mô tô (làn trong cùng) rộng 3,5m. Vạch sơn phân chia làn ô tô tải và làn ô tô con là vạch đứt quãng, vạch sơn phân chia làn ô tô tải và làn mô tô là vạch liền nét.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết: Xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 (kí hiệu 1); xe mô tô biển số 36L2 - 8812 (kí hiệu 2); trụ đèn T12/02 (kí hiệu 3); đầu dây phân cách (kí hiệu 4).

- Xác định điểm mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy trụ đèn T12/02 (kí hiệu 3) làm điểm mốc và mép lề đường bên phải đường M Ph - T V theo hướng A Ph đi Quốc lộ 1K làm lề chuẩn.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 sau tai nạn đậu tại hiện trường, đầu xe hướng về đường Quốc lộ 1K; trục bánh trước bên phải nằm ngoài lề chuẩn, cách lề chuẩn 0,15m; trục bánh sau bên phải nằm trong lề chuẩn, cách lề chuẩn 0,10m.

+ Xe mô tô biển số 36L2 - 8812, sau tai nạn vẫn đứng dưới đuôi xe bên trái thùng xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98, đầu xe hướng về Quốc lộ 1K; trục bánh trước cách lề chuẩn 1,80m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 là 1,20m; trục bánh sau cách lề chuẩn 1,60m.

+ Khoảng cách từ mốc đến trục bên trái xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 là 11,00m.

Sau khi nạn nhân Nguyễn Công Qu chết gia đình tổ chức mai táng, không trình báo với cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương biết để khám nghiệm tử thi.

Ngày 09/7/2019, ông Nguyễn Văn Qu và bà Phạm Thị Thúy L là cha mẹ ruột của Nguyễn Công Qu có đơn xin từ chối khám nghiệm tử thi và đơn bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Văn Tr.

Ngày 24/09/2019 cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định hồ sơ bệnh án của nạn nhân Nguyễn Công Qu để xác định nguyên nhân chết. Ngày 26/9/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thông báo về việc đề nghị trưng cầu (yêu cầu) giám định số 727/CV như sau: Không có chức năng giám định qua hồ sơ.

Ngày 13/10/2021 cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương giám định hồ sơ bệnh án của nạn nhân Nguyễn Công Quán để xác định nguyên nhân chết.

\* Căn cứ Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 452/2021/GĐPY ngày 02/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Các dấu hiệu chính:

\* Chấn thương sọ não mức độ nặng, xuất huyết não lan tỏa, có dấu hiệu chết não lâm sàng:

+ Bệnh nhân mê, Glasgow 5 điểm. Thở máy qua nội khí quản.

+ Huyết áp 90/60 mmHg, mạch 94 lần/phút.

+ Đồng tử 2 mắt 6mm, phản xạ ánh sáng (-).

- + Mất hết các phản xạ.
- + CT scan: Máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, xuất huyết dưới nhện.
- Đến 15 giờ 30 phút ngày 12/6/2019: Tiên lượng nặng, gia đình xin về.
- Đến 23 giờ 30 phút ngày 13/6/2019: Bệnh nhân tử vong ở nhà (theo giấy báo tử).

## 2. Nguyên nhân tử vong:

Căn cứ trên hồ sơ, cho phép nhận định:

- Nạn nhân Nguyễn Công Qu bị chấn thương sọ não lan tỏa mức độ nặng, không hồi phục sau cấp cứu, chết não lâm sàng dẫn đến tử vong.

\* Quá trình điều tra xác định:

- Phạm Văn Tr đỗ xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 trên đường M Ph - T V chiếm một phần đường xe chạy, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe ô tô để người điều khiển phương tiện khác biết, làm cho phần đầu xe mô tô biển số 36L2 - 8812 do anh Nguyễn Công Qu điều khiển đụng vào góc đuôi bên trái xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả anh Quán chết sau khi đưa đi cấp cứu, vi phạm vào điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ, lỗi gây tai nạn giao thông.

- Anh Nguyễn Công Qu không có lỗi khi tham gia giao thông.

Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 452/2021/GDPY ngày 02/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương; biên bản khám nghiệm hiện trường và các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn.

Cáo trạng số: 323/CT-VKS-DA ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù .

\* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98, là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu thép N Th V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho Công ty N Th V.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 36L2 - 8812 là xe do bà Trần Thị Hương Đ, sinh năm 1980; thường trú: Thôn H Gi, xã Qu H, huyện Qu X, tỉnh Thanh Hóa đứng tên chủ sở hữu. Bà Đ bán ông Nguyễn Văn Qu (cha ruột của bị hại Nguyễn Công Qu) chưa làm thủ tục sang tên. Ông Qu đưa xe cho Qu đi học, sau đó xảy ra tai nạn, Qu không có lỗi khi xảy ra tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an hành phố D A ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn Qu.

\* Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu thép N Th V cùng với bị cáo Phạm Văn Tr hỗ trợ tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa chữa xe mô tô cho gia đình bị hại Nguyễn Công Qu với tổng số tiền 120.000.000 đồng (bị cáo Tr 84.000.000 đồng, Công ty N Th V 36.000.000 đồng). Ông Nguyễn Văn Qu và bà Phạm Thị Thúy L là cha, mẹ ruột của bị hại Nguyễn Công

Qua đồng ý nhận số tiền trên, ngoài ra không yêu cầu bồi thường hay hỗ trợ gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 11/6/2019, tại đường M Ph - T V thuộc tổ 2A, khu phố Đ Th, phường T Đ H, thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương. Phạm Văn Tr đỗ xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 sát lề đường bên phải, trên làn đường xe mô tô, chiếm một phần đường xe chạy, nhưng không có đặt biển báo hiệu ở phía trước và phía sau xe, làm cho phần đầu xe mô tô biển số 36L2 - 8812 do anh Nguyễn Công Qu điều khiển đụng vào góc đuôi bên trái xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả anh Qu chết sau khi đưa đi cấp cứu.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô tải cầu biển số 61C - 277.98 đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt biển báo nguy hiểm trước và sau xe để cảnh báo người điều khiển phương tiện khác biết, gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây tai nạn giao thông, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 323/CT-VKS-DA ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Phạm Văn Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy, có bật tín hiệu đèn nhưng không đặt biển báo nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm

đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo cùng bị đơn dân sự đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là người lao động.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, đại diện hợp pháp bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 118/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe ô tô tải cầu biền số 61C - 277.98 là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu thép N Th V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho Công ty N Th V và đối với 01 (một) xe mô tô biển số 36L2 - 8812 là xe do bà Trần Thị Hương Đ, sinh năm 1980; thường trú: Thôn H Gi, xã Qu H, huyện Qu X, tỉnh Thanh Hóa đứng tên chủ sở hữu. Bà Đào bán ông Nguyễn Văn Qu (cha ruột của bị hại Nguyễn Công Qu) chưa làm thủ tục sang tên. Ông Qu đưa xe cho Qu đi học, sau đó xảy ra tai nạn, Qu không có lỗi khi xảy ra tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an hành phố D A ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn Qu nên không đặt ra xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu thép N Th V cùng với bị cáo Phạm Văn Tr hỗ trợ tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa chữa xe mô tô cho gia đình bị hại Nguyễn Công Qu với tổng số tiền 120.000.000 đồng (bị cáo Tr 84.000.000 đồng, Công ty N Th V 36.000.000 đồng). Ông Nguyễn Văn Qu và bà Phạm Thị Thúy L là cha, mẹ của bị hại Nguyễn Công Qu đồng ý nhận số tiền trên, ngoài ra không yêu cầu bồi thường hay hỗ trợ gì thêm nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hành phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú và việc làm ổn định, hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NĐ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 118/2022/HSST-LCĐKNCT ngày 06 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Tr phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện diện pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

